

Số: /BC-MNMT

Minh Tân, ngày 25 tháng 5 năm 2026

**BÁO CÁO**  
**Tổng kết năm học 2025-2026**

Thực hiện Công văn số 758/SGDDĐT- GDMN ngày 10/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tỉnh Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2025 - 2026; Trường mầm non Minh Tân, xã Minh Tân báo cáo kết quả thực hiện cụ thể như sau:

**I. Đặc điểm tình hình**

**1. Quy mô trường, nhóm, lớp, trẻ em**

Tổng số nhóm/lớp: 20 nhóm/lớp.

Tổng số trẻ: 512 trẻ.

Trong đó:

Nhà trẻ: 138/358 trẻ đạt tỷ lệ: 38,54%

Mẫu giáo: 432/432 trẻ đạt tỷ lệ 100%

Trẻ ăn bán trú: 432 trẻ, đạt 100%.

Trẻ 5 tuổi ra lớp đạt tỷ lệ 100%.

**2. Cơ sở vật chất**

- Tổng số phòng học: 20 phòng

Điểm trường số 01: 08 phòng;

Điểm trường 02: 12 phòng;

- Tổng số phòng học kiên cố: 20/20 phòng;

- Có 03 phòng ngủ

- Có đủ số phòng chức năng theo quy định;

- Bếp ăn: Có 02 bếp/2 điểm trường đảm bảo đủ điều kiện nuôi ăn bán trú cho trẻ ở trường mầm non.

- Thiết bị dạy học: 20/20 phòng học có đủ thiết bị tối thiểu phục vụ giáo viên thực hiện các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

Nhà trường được quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, các phòng học kiên cố, đảm bảo diện tích, ánh sáng, thoáng mát, an toàn cho trẻ. Trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo Chương trình GDMN.

Các khu vực bếp ăn, sân chơi, công trình vệ sinh, hệ thống nước sạch được duy trì vệ sinh, đảm bảo an toàn, tạo môi trường giáo dục xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện.

### **3. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên**

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 53 người.

Trong đó:

Cán bộ quản lý: 03 người - Tổng số có 34 giáo viên giảng dạy: Viên chức: 36 người; hợp đồng 111: 03 người;

- Số giáo viên dạy nhà trẻ: 10 GV/5 lớp, tỷ lệ 02 GV/lớp;

- Số giáo viên dạy lớp mẫu giáo 5 tuổi: 10GV/5 lớp mẫu giáo, tỷ lệ 02 GV/lớp;

- Số giáo viên dạy lớp mẫu giáo 3 và 4 tuổi: 14 GV/10 lớp, tỷ lệ 1,4 GV/lớp;

- Trình độ chuyên môn: Đại học 23/34 GV đạt tỷ lệ 68%; Cao đẳng 11/34 GV đạt tỉ lệ 28%;

Giáo viên: 34 người. ( Biên chế 31 người, hợp đồng theo NĐ 111 là 03 người)

Nhân viên: 13 người. (nhân viên kế toán 01 người, văn phòng 01 nhân viên dinh dưỡng 08 người, bảo vệ 03 người)

Trình độ đào tạo đạt chuẩn và trên chuẩn theo quy định.

## **2. Thuận lợi, khó khăn**

### **a) Thuận lợi**

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình; Đảng uỷ- UBND xã, Phòng VHXX xã Minh Tân và sự phối hợp của cha mẹ trẻ.

Cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, tích cực đổi mới phương pháp giáo dục và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

Tỷ lệ huy động trẻ đến trường ổn định, phụ huynh ngày càng quan tâm đến chất lượng giáo dục mầm non.

### **b) Khó khăn**

Một số trang thiết bị, đồ chơi ngoài trời đã xuống cấp cần được bổ sung, sửa chữa.

Tỷ lệ giáo viên/lớp ở một số khối lớp còn thiếu so với nhu cầu thực tế.

Một số giáo viên còn hạn chế trong kỹ năng ứng dụng công nghệ số và thiết kế học liệu điện tử.

Kinh phí đầu tư cho các hoạt động giáo dục trải nghiệm, đổi mới chương trình còn hạn chế.

## II. Kết quả thực hiện

### 1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý giáo dục

1.1. Chủ động tham mưu, triển khai kịp thời các văn bản, chính sách phát triển GDMN, bảo đảm các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN *(có phụ lục ban hành các văn bản của trường kèm theo)*

Trong năm học, nhà trường đã nghiêm túc quán triệt và triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định, UBND xã Minh Tân và Phòng Văn hóa – Xã hội xã Minh Tân về thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non. Các văn bản được triển khai kịp thời tới 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thông qua các cuộc họp hội đồng, sinh hoạt chuyên môn và hệ thống nhóm thông tin nội bộ của nhà trường.

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, nhà trường đã xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ và nhu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ tại địa phương. Nội dung kế hoạch bám sát mục tiêu Chương trình Giáo dục mầm non, chú trọng nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ trong trường học.

Nhà trường chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong công tác phát triển giáo dục mầm non như:

Huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp, đặc biệt là trẻ nhà trẻ và trẻ 5 tuổi;

Đầu tư sửa chữa cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi phục vụ hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ;

Tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục nhằm huy động các nguồn lực hỗ trợ nhà trường;

Đảm bảo công tác an ninh trường học, vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm.

\* Kết quả trong năm học:

Tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo đạt cao, duy trì tốt sĩ số trẻ đến trường;

100% nhóm/lớp thực hiện chương trình GDMN đúng quy định;

Cơ sở vật chất, môi trường giáo dục tiếp tục được cải thiện theo hướng xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện;

Không xảy ra mất an toàn cho trẻ trong nhà trường.

Nhà trường đã ban hành đầy đủ và kịp thời các loại kế hoạch, văn bản phục vụ công tác quản lý và tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học, gồm:

Kế hoạch giáo dục năm học;

Kế hoạch chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ;

Kế hoạch kiểm tra nội bộ;

Kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ;

Kế hoạch chuyển đổi số;

Kế hoạch xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích;

Kế hoạch phòng chống dịch bệnh;

Kế hoạch phối hợp với cha mẹ trẻ;

Các thông báo, hướng dẫn và văn bản chỉ đạo chuyên môn khác.

Các văn bản được xây dựng đảm bảo đúng quy định, sát thực tế, phân công nhiệm vụ rõ người, rõ việc, rõ thời gian thực hiện, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên triển khai hiệu quả nhiệm vụ được giao.

## 1.2. Đổi mới công tác quản lý trong cơ sở GDMN

Nhà trường tiếp tục đổi mới công tác quản lý theo hướng nâng cao hiệu quả, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các hoạt động quản lý, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Trong công tác quản lý chuyên môn, nhà trường sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý trẻ, phần mềm phổ cập giáo dục, hồ sơ chuyên môn điện tử và hệ thống lưu trữ dữ liệu trên Google Drive để cập nhật, quản lý và khai thác thông tin thuận lợi, khoa học. Việc trao đổi thông tin, triển khai nhiệm vụ được thực hiện thường xuyên thông qua các nhóm Zalo của nhà trường, tổ chuyên môn và nhóm lớp, giúp kịp thời xử lý công việc, giảm sử dụng văn bản giấy, tiết kiệm thời gian và nâng cao hiệu quả điều hành.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện trao đổi thông tin chuyên môn qua môi trường số; giáo viên từng bước nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT trong xây dựng kế hoạch giáo dục, thiết kế bài giảng điện tử, làm đồ dùng dạy học số và cập nhật hồ sơ trên môi trường điện tử.

Nhà trường chú trọng thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên, nhân viên được tham gia đóng góp ý kiến trong xây dựng kế hoạch, các quy chế hoạt động và các nội dung liên quan đến quyền lợi, trách nhiệm của tập thể. Nội bộ đoàn kết, thống nhất, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ được nâng cao.

Công tác kiểm tra nội bộ được thực hiện nghiêm túc, đúng kế hoạch. Nội dung kiểm tra tập trung vào:

Việc thực hiện quy chế chuyên môn;

Chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ;

Hồ sơ sổ sách;

Công tác nuôi dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm;

Việc thực hiện các quy định về an toàn trường học.

Qua kiểm tra, nhà trường kịp thời tư vấn, hỗ trợ giáo viên khắc phục hạn chế, đồng thời biểu dương các cá nhân thực hiện tốt nhiệm vụ. Nhờ đó, chất lượng quản lý và chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ ngày càng được nâng cao, nền nếp kỷ cương trong nhà trường tiếp tục được giữ vững.

## **2. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới.**

2.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

Nhà trường xây dựng và triển khai đầy đủ kế hoạch đảm bảo an toàn trường học; thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất, thiết bị, đồ chơi, khu vực bếp ăn nhằm phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ.

100% trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng; tổ chức cân đo, khám sức khỏe định kỳ theo quy định.

Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ; phối hợp chặt chẽ với phụ huynh trong công tác phòng chống dịch bệnh theo mùa.

2.2. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục; chuẩn bị điều kiện triển khai thí điểm chương trình GDMN mới

2.2.1. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ em.

a) Tỷ lệ trẻ ăn bán trú tại trường

Nhà trường thực hiện tốt công tác tổ chức ăn bán trú cho trẻ, đảm bảo đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, vệ sinh an toàn thực phẩm và chế độ dinh dưỡng theo quy định. Công tác nuôi dưỡng được phụ huynh đồng thuận, phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong việc chăm sóc sức khỏe và nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ.

Trong năm học, có 512/512 trẻ ăn bán trú tại trường, đạt tỷ lệ 100%. Nhà trường xây dựng thực đơn cân đối, phù hợp theo độ tuổi; đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý, góp phần nâng cao thể lực và sức khỏe cho trẻ. Công tác theo dõi sức khỏe, biểu đồ tăng trưởng của trẻ được thực hiện thường xuyên, kịp thời phối hợp với phụ huynh để chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng hoặc thừa cân, béo phì.

b) Đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm; nước uống, nước sinh hoạt

Nhà trường thực hiện nghiêm túc quy trình bếp ăn một chiều; thực phẩm có nguồn gốc rõ ràng, ký hợp đồng với các cơ sở cung cấp thực phẩm đảm bảo chất lượng.

Nước uống, nước sinh hoạt được kiểm tra thường xuyên; dụng cụ chế biến và chia ăn được vệ sinh sạch sẽ theo quy định.

Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, đảm bảo chất lượng bữa ăn bán trú cho trẻ. Đầu năm học, nhà trường tổ chức họp Ban đại diện cha mẹ học sinh và toàn thể phụ huynh để thống nhất các nội dung về công tác nuôi bán trú, mức thu tiền ăn 20.000đ/ngày/học sinh, trong đó 88% được chi trực tiếp cho bữa ăn của trẻ (18.000đ/ngày/học sinh).

Xây dựng thực đơn cân đối, đa dạng, phù hợp với độ tuổi và điều kiện thực tế địa phương; đảm bảo nhu cầu dinh dưỡng theo quy định tại Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT. Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm được thực hiện nghiêm túc; ký hợp đồng với các đơn vị cung cấp thực phẩm uy tín, tận dụng nguồn thực phẩm sạch tại địa phương và quản lý chặt chẽ quy trình giao nhận, chế biến thực phẩm.

Bên cạnh đó, nhà trường chú trọng giáo dục dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe, phòng chống tai nạn thương tích; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì. Tổ chức tốt bữa ăn hằng ngày cho trẻ, đồng thời xây dựng kế hoạch theo dõi và cải thiện tình trạng dinh dưỡng thông qua sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ bán trú được quan tâm bổ sung; đồ dùng ăn, ngủ của trẻ đảm bảo đầy đủ, sạch sẽ, có ký hiệu riêng và được vệ sinh thường xuyên.

Công tác tuyên truyền đến phụ huynh về dinh dưỡng hợp lý, chăm sóc sức khỏe và phòng chống dịch bệnh cho trẻ được thực hiện thường xuyên thông qua nhiều hình thức. Hồ sơ sổ sách công tác nuôi dưỡng được quản lý đầy đủ, rõ ràng, minh bạch; thực hiện công khai tài chính tiền ăn hằng ngày và khuyến khích phụ huynh tham gia giám sát công tác giao nhận thực phẩm tại bếp ăn nhà trường.

- 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần; trong năm học không xảy ra tai nạn thương tích nghiêm trọng, không có dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm xảy ra trong nhà trường.

- Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường về cân nặng và chiều cao đạt cao; trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi giảm so với đầu năm học.

- Công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, vệ sinh phòng bệnh được thực hiện nghiêm túc, góp phần nâng cao sức khỏe cho trẻ.

#### d) Thực hiện nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng

Nhà trường thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng theo đúng quy định hiện hành; đảm bảo công khai, minh bạch trong công tác nuôi bán trú. Hằng ngày, nhà trường thực hiện công khai thực đơn, khẩu phần ăn và các khoản thu chi liên quan đến công tác nuôi dưỡng để phụ huynh theo dõi, giám sát và phối hợp cùng nhà trường trong chăm sóc trẻ.

Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm được đặc biệt quan tâm. Nhà trường thực hiện đầy đủ việc lưu mẫu thức ăn theo đúng quy định; quản lý chặt chẽ quy

trình giao nhận, sơ chế, chế biến và chia ăn cho trẻ nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối trong bữa ăn bán trú.

Hồ sơ quản lý nuôi dưỡng được cập nhật đầy đủ, khoa học, rõ ràng; các loại sổ sách, chứng từ, hợp đồng thực phẩm, hóa đơn giao nhận được lưu trữ đúng quy định. Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác nuôi dưỡng nhằm kịp thời chấn chỉnh, nâng cao chất lượng bữa ăn và hiệu quả công tác chăm sóc trẻ tại nhà trường.

Nhà trường thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng theo quy định; thực hiện công khai tài chính, công khai thực đơn và khẩu phần ăn hằng ngày của trẻ tới phụ huynh.

Công tác lưu mẫu thức ăn được thực hiện đầy đủ theo đúng quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm. Hồ sơ quản lý nuôi dưỡng được cập nhật thường xuyên, khoa học, rõ ràng; thực hiện kiểm tra, giám sát chặt chẽ các khâu giao nhận thực phẩm, chế biến và chia ăn cho trẻ.

#### đ) Tổ chức ăn trưa cho CBGVNV

Nhà trường tổ chức bữa ăn trưa cho cán bộ, giáo viên, nhân viên có nhu cầu ăn tại trường, tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ yên tâm công tác và thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc, giáo dục trẻ.

Bữa ăn được tổ chức đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, thực hiện đúng quy trình chế biến, bảo quản thực phẩm theo quy định. Nhà trường chú trọng xây dựng thực đơn phù hợp, đảm bảo chất lượng bữa ăn và sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Nhà trường tổ chức bữa ăn trưa cho cán bộ, giáo viên, nhân viên có nhu cầu ăn tại trường; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ yên tâm công tác và thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, giáo dục trẻ.

#### e) Chăm sóc sức khỏe cho trẻ

Nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Kiện toàn Ban chỉ đạo y tế trường học do đồng chí Hiệu trưởng làm Trưởng ban; thành viên gồm đại diện giáo viên các nhóm lớp và đại diện Ban cha mẹ học sinh nhằm phối hợp hiệu quả trong công tác chăm sóc sức khỏe trẻ em.

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với cơ sở y tế địa phương trong việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ, tiêm chủng, uống vắc xin phòng bệnh cho trẻ theo quy định.

Tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo mùa; chú trọng công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân, vệ sinh răng miệng cho trẻ; thường xuyên tuyên truyền tới phụ huynh các biện pháp chăm sóc và phòng bệnh cho trẻ tại gia đình.

Đảm bảo đầy đủ đồ dùng cá nhân cho trẻ; các lớp học, phòng chức năng, khu vực bếp ăn, sân chơi luôn được vệ sinh sạch sẽ, sắp xếp gọn gàng, tạo môi trường an toàn, thân thiện cho trẻ hoạt động.

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 2 lần/năm; theo dõi sức khỏe và chăm biểu đồ tăng trưởng của trẻ theo tháng, quý để kịp thời phối hợp với phụ huynh có biện pháp chăm sóc phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi hoặc thừa cân, béo phì.

2.2.2. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục

a) Thời gian thực hiện chương trình GDMN

Nhà trường thực hiện nghiêm túc Chương trình giáo dục mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đảm bảo thực hiện đúng thời gian năm học, chế độ sinh hoạt một ngày phù hợp với từng độ tuổi và điều kiện thực tế của địa phương. Các nhóm/lớp tổ chức hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ đúng kế hoạch, đảm bảo cân đối giữa hoạt động học, vui chơi, ăn, ngủ, vệ sinh và hoạt động ngoài trời nhằm giúp trẻ phát triển toàn diện.

Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục năm học, kế hoạch giáo dục theo chủ đề, kế hoạch tháng, tuần và ngày phù hợp với từng độ tuổi; chỉ đạo giáo viên căn cứ vào khả năng, nhu cầu, hứng thú của trẻ để lựa chọn nội dung, phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục linh hoạt, lấy trẻ làm trung tâm.

Trong quá trình thực hiện chương trình, giáo viên chú trọng đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của trẻ; tăng cường cho trẻ được trải nghiệm, thực hành, khám phá thông qua các hoạt động học bằng chơi, chơi mà học. Nội dung giáo dục được tích hợp phù hợp giữa các lĩnh vực phát triển: thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm – kỹ năng xã hội và thẩm mỹ.

Nhà trường chỉ đạo giáo viên tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài trời, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục bảo vệ môi trường, an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích và giáo dục lễ giáo phù hợp với độ tuổi. Các hoạt động được tổ chức linh hoạt theo điều kiện thời tiết và tình hình thực tế của nhà trường nhằm tạo môi trường học tập thân thiện, gần gũi, giúp trẻ mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp và tham gia các hoạt động tập thể.

Bên cạnh đó, nhà trường chú trọng xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học theo hướng mở, an toàn, xanh – sạch – đẹp; bố trí các góc chơi, góc học tập phù hợp, tạo điều kiện để trẻ được tham gia hoạt động, khám phá và phát triển kỹ năng. Giáo viên tích cực làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo từ nguyên vật liệu sẵn có, tận dụng nguyên vật liệu tái chế để phục vụ các hoạt động giáo dục và trải nghiệm cho trẻ.

Kết quả thực hiện:

100% nhóm/lớp thực hiện đúng Chương trình GDMN theo quy định;

100% giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với độ tuổi và tình hình thực tế của lớp;

Trẻ tham gia tích cực vào các hoạt động học tập, vui chơi và trải nghiệm;

Tỷ lệ chuyên cần của trẻ được duy trì ổn định;

Chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ từng bước được nâng cao, trẻ mạnh dạn, tự tin hơn trong giao tiếp và hoạt động hằng ngày.

b) Tiếp tục đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục

Nhà trường hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN; tập trung phát triển chương trình giáo dục nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm.

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ; tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, thực hành, khám phá, giáo dục kỹ năng sống nhằm giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm và kỹ năng xã hội.

Nhà trường áp dụng có hiệu quả các phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến như giáo dục STEAM, giáo dục trải nghiệm, học thông qua chơi; đảm bảo tính khoa học, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, của nhóm lớp và khả năng của trẻ, góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.

Giáo viên thường xuyên sử dụng và hướng dẫn trẻ khai thác hiệu quả các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi trong các hoạt động học tập, vui chơi và sinh hoạt hằng ngày; tận dụng tối đa đồ dùng hiện có, đồng thời tích cực làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo phục vụ các hoạt động giáo dục.

Nhà trường chỉ đạo giáo viên tích hợp linh hoạt các nội dung giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả, giáo dục bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, biển đảo, giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai vào Chương trình GDMN phù hợp với từng độ tuổi và điều kiện thực tế địa phương.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tích cực khai thác và sử dụng hiệu quả tài liệu, học liệu trực tuyến; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số trong tổ chức các hoạt động giáo dục. Giáo viên sử dụng Canva, PowerPoint, video, trò chơi học tập và các học liệu số nhằm tạo hứng thú cho trẻ với phương châm “Chơi mà học, học bằng chơi”.

Các nhóm lớp thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá trẻ theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; chú trọng đánh giá trẻ dựa trên quá trình phát triển, khả năng và

mức độ tiên bộ của trẻ thay cho đánh giá nặng về kết quả cuối cùng, từ đó kịp thời điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp.

Nhà trường tăng cường tổ chức các hoạt động lễ hội, hoạt động trải nghiệm thực tế ngoài nhà trường thông qua các buổi tham quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh của địa phương, giúp trẻ mở rộng hiểu biết, phát triển kỹ năng giao tiếp, kỹ năng quan sát, khám phá và hình thành tình yêu quê hương đất nước.

Các phòng chức năng như phòng giáo dục thể chất, phòng nghệ thuật, phòng âm nhạc, tạo hình, phòng Kismart được khai thác hiệu quả, tạo điều kiện cho trẻ được tham gia các hoạt động tích cực, phát huy năng khiếu và khả năng sáng tạo.

Công tác tuyên truyền về Chương trình GDMN và kiến thức chăm sóc, nuôi dạy trẻ được nhà trường quan tâm thực hiện thường xuyên thông qua bảng tin, góc tuyên truyền tại lớp, nhóm Zalo phụ huynh và các buổi họp phụ huynh nhằm nâng cao nhận thức, tăng cường sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong chăm sóc, giáo dục trẻ.

Nhà trường xây dựng thư viện thân thiện tại khu trung tâm và các nhóm lớp; khuyến khích phụ huynh lựa chọn sách truyện phù hợp và dành thời gian đọc sách cùng con tại gia đình. Tổ chức tốt “Ngày hội đọc sách” góp phần hình thành thói quen đọc sách và phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

Đồng thời, nhà trường chú trọng công tác phối hợp giữa cơ sở giáo dục mầm non với gia đình và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ; tổ chức hiệu quả hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, các buổi chuyên đề, thao giảng, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên.

#### c) Nâng cao chất lượng cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh

Nhà trường xây dựng kế hoạch và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh vào năm học 2026 - 2027 theo nhu cầu của phụ huynh và điều kiện thực tế của nhà trường.

Nội dung làm quen với tiếng Anh được định hướng tổ chức thông qua các hoạt động vui chơi, bài hát, trò chơi, giao tiếp đơn giản phù hợp với lứa tuổi, giúp trẻ mạnh dạn, tự tin và hứng thú khi tiếp cận ngoại ngữ.

#### 2.2.3. Chuẩn bị điều kiện triển khai thí điểm chương trình GDMN mới

Nhà trường chủ động nghiên cứu các định hướng đổi mới Chương trình giáo dục mầm non; cử cán bộ quản lý, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn chuyên môn do ngành tổ chức nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Thường xuyên rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị, học liệu, đồ dùng dạy học; từng bước bổ sung, sắp xếp môi trường giáo dục theo hướng mở, lấy trẻ

làm trung tâm, đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDMN mới trong thời gian tới.

### **3. Bảo đảm chất lượng PCGDMNTNT, tiến tới triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi**

3.1. Triển khai Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và các văn bản của Chính phủ, Bộ GDĐT về phổ cập mẫu giáo

Nhà trường đã nghiêm túc triển khai thực hiện Nghị quyết số 218/2025/QH15 của Quốc hội và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở GDĐT Tỉnh Ninh Bình, UBND xã Minh Tân về công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo.

Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các ban ngành, đoàn thể và các thôn, xóm thực hiện công tác điều tra, rà soát số lượng trẻ trong độ tuổi từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn. Việc điều tra được thực hiện đầy đủ, đúng quy trình, cập nhật chính xác thông tin trẻ theo từng độ tuổi, từng khu dân cư nhằm phục vụ tốt công tác huy động trẻ ra lớp và xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục mầm non của địa phương.

Nhà trường tích cực tuyên truyền đến phụ huynh về vai trò, tầm quan trọng của giáo dục mầm non đối với sự phát triển toàn diện của trẻ; vận động phụ huynh đưa trẻ đến trường đúng độ tuổi, đặc biệt là trẻ mẫu giáo 3 tuổi và 4 tuổi. Hình thức tuyên truyền được thực hiện đa dạng thông qua họp phụ huynh, hệ thống loa truyền thanh địa phương, nhóm Zalo lớp, góc tuyên truyền tại trường và trao đổi trực tiếp với cha mẹ trẻ.

Song song với công tác huy động trẻ, nhà trường chú trọng chuẩn bị các điều kiện thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi như:

Sắp xếp đội ngũ giáo viên phù hợp với số lượng nhóm/lớp;

Tăng cường bổ sung đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học;

Cải tạo môi trường giáo dục đảm bảo an toàn, thân thiện;

Nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Nhờ thực hiện đồng bộ các giải pháp, nhà trường tiếp tục duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, đồng thời từng bước tạo nền tảng thuận lợi để thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi trong những năm tiếp theo..

#### **3.2. Đối với phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi**

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi theo đúng quy định. Công tác huy động, chăm sóc và giáo dục trẻ 5 tuổi được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo mọi trẻ em trong độ tuổi đều được đến trường học tập trong môi trường an toàn, thân thiện.

- Kết quả thực hiện cụ thể:

Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%;

100% trẻ 5 tuổi được học 2 buổi/ngày và tổ chức ăn bán trú tại trường;

100% trẻ được theo dõi sức khỏe định kỳ, đảm bảo an toàn trong thời gian ở trường;

Trẻ 5 tuổi được thực hiện đầy đủ chương trình giáo dục mầm non, chuẩn bị tốt tâm thế cho trẻ vào lớp 1;

Tỷ lệ chuyên cần của trẻ duy trì ổn định, trẻ mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp và tham gia các hoạt động học tập, vui chơi.

Thực hiện nghiêm túc việc quản lý và cập nhật hồ sơ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi theo đúng quy định. Hồ sơ, biểu mẫu được lưu trữ đầy đủ, khoa học; số liệu được rà soát, cập nhật thường xuyên, đảm bảo tính chính xác và thống nhất. Công tác kiểm tra, đối chiếu dữ liệu phổ cập được thực hiện định kỳ, phục vụ tốt cho việc theo dõi, đánh giá và báo cáo kết quả phổ cập giáo dục tại địa phương.

#### **4. Bảo đảm các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ**

##### **4.1. Phát triển mạng lưới trường, lớp**

Công tác rà soát, điều tra số trẻ trong độ tuổi được thực hiện đầy đủ, phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và các ban ngành đoàn thể trong công tác huy động trẻ ra lớp, đặc biệt là trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo 5 tuổi. Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch tuyển sinh phù hợp với điều kiện thực tế, tạo điều kiện thuận lợi cho phụ huynh đưa trẻ đến trường.

Bên cạnh việc duy trì số trẻ tại trường, nhà trường còn phối hợp theo dõi, tổng hợp số trẻ học tại các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn được phân công phụ trách nhằm đảm bảo tỷ lệ huy động trẻ đến trường theo quy định.

Nhà trường duy trì ổn định 20 nhóm/lớp theo kế hoạch năm học.; phân chia sĩ số phù hợp theo độ tuổi; thực hiện tốt công tác huy động trẻ đến trường.

Tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt chỉ tiêu giao.

100% trẻ mẫu giáo 5 tuổi được huy động đến trường.

Sĩ số trẻ/lớp được bố trí phù hợp, đảm bảo điều kiện chăm sóc và giáo dục trẻ.

Công tác tuyển sinh, huy động trẻ được thực hiện công khai, đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

##### **4.2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và học liệu; trường mầm non đạt chuẩn quốc gia**

Nhà trường thường xuyên rà soát thực trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học để xây dựng kế hoạch sửa chữa, bổ sung phù hợp với nhu cầu thực tế và

điều kiện của đơn vị. Các phòng học, phòng chức năng, khu vui chơi được bố trí cơ bản đảm bảo phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Bổ sung đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học theo quy định; tăng cường khai thác, sử dụng hiệu quả các thiết bị hiện có nhằm nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục. Giáo viên tích cực làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo từ nguyên vật liệu sẵn có, an toàn, thân thiện với môi trường để phục vụ hoạt động học tập, vui chơi và trải nghiệm của trẻ.

Công tác xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm được triển khai thường xuyên, gắn với việc sắp xếp, bố trí các góc hoạt động phù hợp độ tuổi; tạo môi trường mở giúp trẻ được khám phá, trải nghiệm và phát triển toàn diện. Nhà trường duy trì cảnh quan xanh - sạch - đẹp - an toàn; chú trọng vệ sinh môi trường, chăm sóc cây xanh và đảm bảo an toàn cho trẻ trong mọi hoạt động.

Bên cạnh đó, nhà trường tiếp tục củng cố, duy trì và từng bước nâng cao các tiêu chí trường mầm non đạt chuẩn quốc gia theo quy định; chủ động tham mưu đầu tư cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non.

Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cơ bản đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ.

100% nhóm/lớp có đủ đồ dùng, đồ chơi thiết yếu phục vụ hoạt động giáo dục.

Giáo viên tích cực làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo phục vụ chuyên môn.

#### 4.3. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non

Nhà trường quan tâm xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non. Việc phân công nhiệm vụ được thực hiện phù hợp với trình độ đào tạo, năng lực chuyên môn và kinh nghiệm công tác của từng giáo viên nhằm phát huy năng lực, sở trường và nâng cao hiệu quả công việc.

Ban giám hiệu tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tập huấn do ngành tổ chức; khuyến khích giáo viên tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng sư phạm và khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

Nhà trường duy trì nền nếp sinh hoạt chuyên môn, tổ chức thao giảng, dự giờ, hội giảng, chuyên đề theo hướng nghiên cứu bài học; tăng cường trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm trong tổ chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, tích cực đổi mới phương pháp giáo dục và thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

100% giáo viên được phân công đúng chuyên môn, phù hợp năng lực.

100% cán bộ quản lý, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chuyên môn theo kế hoạch.

Đội ngũ giáo viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng giáo dục trẻ.

Chất lượng đội ngũ từng bước được nâng cao, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non.

#### 4.3.1. Đảm bảo đội ngũ giáo viên mầm non

Tổ chức đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề, thao giảng; khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục.

100% giáo viên được phân công giảng dạy đúng chuyên môn.

100% giáo viên tham gia sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề, thao giảng đầy đủ.

Đội ngũ giáo viên có tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, tích cực đổi mới phương pháp giáo dục.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong chăm sóc, giáo dục trẻ được thực hiện thường xuyên và đạt hiệu quả tích cực.

#### 4.3.2. Bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non

Nhà trường xác định công tác bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên là nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Trên cơ sở kế hoạch năm học và yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non, nhà trường đã xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

Ban giám hiệu thường xuyên tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; dự giờ, thao giảng, chuyên đề cấp trường nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng tổ chức hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm cho giáo viên. Nội dung bồi dưỡng tập trung vào đổi mới phương pháp giáo dục, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và giảng dạy, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, kỹ năng đánh giá trẻ theo quan điểm giáo dục phát triển năng lực.

Đội ngũ cán bộ quản lý tích cực đổi mới công tác quản lý, nâng cao năng lực chỉ đạo chuyên môn, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong điều hành và quản lý hồ sơ. Giáo viên chủ động học tập, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng sư phạm và tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

100% cán bộ quản lý, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn theo kế hoạch.

100% giáo viên thực hiện chương trình giáo dục mầm non đúng quy định, tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy.

Tỷ lệ giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng bài giảng, thiết kế hoạt động giáo dục ngày càng hiệu quả.

Chất lượng đội ngũ từng bước được nâng cao, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non trong giai đoạn hiện nay.

## **5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế**

### **5.1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong GDMN**

Nhà trường thực hiện hồ sơ điện tử, ứng dụng phần mềm quản lý trường học; tăng cường sử dụng học liệu số trong giảng dạy.

Giáo viên tích cực thiết kế bài giảng điện tử, video, trò chơi học tập trên Canva, PowerPoint góp phần nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động giáo dục.

100% cán bộ quản lý, giáo viên sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy.

Hồ sơ chuyên môn từng bước được số hóa, lưu trữ khoa học, thuận tiện trong khai thác và sử dụng.

Giáo viên tích cực ứng dụng các phần mềm thiết kế bài giảng, góp phần nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục trẻ.

Việc chuyển đổi số trong nhà trường được triển khai hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

### **5.2. Công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế**

Tăng cường công tác tuyên truyền được thực hiện thường xuyên thông qua nhiều hình thức như: bảng tin tuyên truyền, website nhà trường, nhóm Zalo các lớp, họp phụ huynh, góc tuyên truyền tại lớp học và các hoạt động phối hợp giữa gia đình và nhà trường. Nội dung tuyên truyền tập trung vào kiến thức chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo khoa học; phòng chống dịch bệnh; đảm bảo an toàn cho trẻ; giáo dục kỹ năng sống; xây dựng chế độ dinh dưỡng hợp lý và hướng dẫn cha mẹ đồng hành cùng trẻ trong học tập, vui chơi tại gia đình.

Nhà trường tích cực tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về giáo dục mầm non; phổ biến các nội dung về chuyển đổi số, xây dựng trường học an toàn, hạnh phúc và thân thiện.

Bên cạnh đó, nhà trường quan tâm cập nhật, tiếp cận các phương pháp giáo dục tiên tiến, khai thác nguồn học liệu mở, tăng cường giao lưu, học hỏi kinh nghiệm chuyên môn thông qua các kênh thông tin giáo dục và hoạt động bồi dưỡng chuyên môn do ngành tổ chức nhằm từng bước nâng cao chất lượng giáo dục mầm non.

Phụ huynh tích cực phối hợp với giáo viên trong chăm sóc, giáo dục trẻ.

Nhận thức của cha mẹ trẻ về nuôi dạy con khoa học ngày càng được nâng cao.

Nhà trường từng bước tiếp cận các xu hướng giáo dục hiện đại, góp phần nâng cao chất lượng giáo.

## **6. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra**

Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ theo đúng quy định; thực hiện kiểm tra chuyên đề, kiểm tra toàn diện giáo viên; kịp thời tư vấn, hỗ trợ, chấn chỉnh các hạn chế trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Công tác kiểm tra được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc với nhiều nội dung như: kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách, công tác chăm sóc nuôi dưỡng, đảm bảo an toàn cho trẻ, vệ sinh môi trường, thực hiện chương trình giáo dục mầm non, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giảng dạy.

Tổ chức kiểm tra chuyên đề, kiểm tra toàn diện giáo viên theo kế hoạch; tăng cường dự giờ, thăm lớp để đánh giá thực chất năng lực chuyên môn, kỹ năng tổ chức hoạt động giáo dục và việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên. Qua kiểm tra, Ban giám hiệu kịp thời tư vấn, hỗ trợ, hướng dẫn giáo viên khắc phục những hạn chế, phát huy ưu điểm và nâng cao chất lượng chuyên môn.

Bên cạnh đó, nhà trường chú trọng công tác tự kiểm tra trong các tổ chuyên môn; phát huy tinh thần trách nhiệm, tính tự giác của cán bộ, giáo viên trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Các kết quả kiểm tra được lưu trữ đầy đủ, làm căn cứ đánh giá, xếp loại viên chức cuối năm học.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được kiểm tra theo kế hoạch.

Công tác kiểm tra được thực hiện đúng quy định, khách quan, công khai và hiệu quả.

Những hạn chế trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được kịp thời chấn chỉnh, khắc phục.

Chất lượng chuyên môn và ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, giáo viên ngày càng được nâng cao.

## **7. Thực hiện các nhiệm vụ khác**

Tích cực tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành; tổ chức tốt các ngày hội, ngày lễ cho trẻ đảm bảo an toàn, ý nghĩa và phù hợp thực tế nhà trường.

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường phát huy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, chủ động đổi mới, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ; tích cực tham gia các hội thi, hội giảng, chuyên đề, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao do ngành và địa phương tổ chức.

Tổ chức tốt các ngày hội, ngày lễ cho trẻ như: Ngày hội đến trường của bé, Tết Trung thu, Noel, Tết Nguyên đán, Ngày Quốc tế Thiếu nhi 1/6, tổng kết năm học 2025- 2026 đảm bảo thiết thực, an toàn, phù hợp với điều kiện thực tế

của nhà trường và tâm lý lứa tuổi trẻ mầm non. Các hoạt động được tổ chức phong phú, đa dạng tạo không khí vui tươi, giúp trẻ mạnh dạn, tự tin và phát triển kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tham gia hoạt động tập thể.

Bên cạnh đó, nhà trường tích cực phối hợp với cha mẹ trẻ và các tổ chức đoàn thể trong việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, an toàn cho trẻ.

Nhà trường tham gia đầy đủ các phong trào thi đua và các cuộc vận động của ngành.

Các hoạt động ngày hội, ngày lễ được tổ chức an toàn, hiệu quả, tạo được sự hưởng ứng tích cực của trẻ và phụ huynh.

Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên có tinh thần đoàn kết, trách nhiệm và tích cực tham gia các hoạt động chung của nhà trường.

Chất lượng các phong trào thi đua từng bước được nâng cao, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

### **III. Đánh giá chung**

#### **1. Kết quả nổi bật so với chỉ tiêu đề ra và so với cùng kỳ năm học trước**

Duy trì ổn định quy mô trường lớp và tỷ lệ huy động trẻ đến trường.

Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ trong nhà trường.

100% trẻ ăn bán trú; chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng được nâng cao.

Đội ngũ giáo viên tích cực đổi mới phương pháp giáo dục, ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả.

Công tác chuyển đổi số có nhiều chuyển biến tích cực.

Chất lượng giáo dục trẻ ngày càng được nâng cao; trẻ mạnh dạn, tự tin, tích cực tham gia các hoạt động.

#### **2. Hạn chế, nguyên nhân**

##### **2.1. Hạn chế**

Một số thiết bị, đồ chơi ngoài trời của nhà trường chưa đồng bộ, chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu tổ chức các hoạt động vui chơi, trải nghiệm cho trẻ theo hướng phát triển toàn diện.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong một số hoạt động giáo dục chưa đồng đều; một số giáo viên còn hạn chế trong kỹ năng thiết kế học liệu số, bài giảng điện tử và khai thác hiệu quả các phần mềm hỗ trợ giảng dạy hiện đại.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tuy đã được quan tâm đầu tư nhưng vẫn còn thiếu ở một số hạng mục; kinh phí phục vụ cho việc mua sắm, bổ sung thiết bị còn gặp nhiều khó khăn.

Kinh phí đầu tư cơ sở vật chất còn khó khăn.

## 2.2. Nguyên nhân

Nguồn kinh phí đầu tư từ địa phương và các nguồn xã hội hóa còn hạn chế nên việc bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị chưa được thực hiện đồng bộ theo nhu cầu thực tế.

Một số giáo viên nhiều tuổi còn gặp khó khăn trong việc tiếp cận và sử dụng các phần mềm, ứng dụng công nghệ mới phục vụ công tác giảng dạy và chuyển đổi số.

Nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, học liệu phục vụ chương trình giáo dục mầm non ngày càng cao trong khi điều kiện thực tế của nhà trường còn hạn chế.

Khối lượng công việc chuyên môn lớn nên thời gian dành cho nghiên cứu, tự học và nâng cao kỹ năng công nghệ thông tin của một số giáo viên còn chưa nhiều.

Nguồn kinh phí địa phương còn hạn chế.

## **IV. Các giải pháp thực hiện trong thời gian tiếp theo**

Trong thời gian tới, nhà trường tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non trong giai đoạn hiện nay.

Tiếp tục nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ trong nhà trường. Tăng cường đổi mới phương pháp giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm, tạo môi trường học tập tích cực, thân thiện và phù hợp với độ tuổi.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, giảng dạy và lưu trữ hồ sơ chuyên môn; tăng cường khai thác học liệu số, sử dụng hiệu quả các phần mềm hỗ trợ quản lý và tổ chức hoạt động giáo dục trẻ.

Tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề, thao giảng, dự giờ và tự học, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm và khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

Chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo, tăng cường huy động các nguồn lực để đầu tư cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”; chú trọng xây dựng môi trường giáo dục an toàn, xanh, sạch, đẹp; tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống phù hợp với trẻ mầm non.

Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ; đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận

thức của phụ huynh về nuôi dạy con theo khoa học và đồng hành cùng nhà trường trong các hoạt động giáo dục.

### **V. Kiến nghị, đề xuất**

Để tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ năm học 2025–2026 và những năm tiếp theo đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non trong giai đoạn hiện nay, Trường Mầm non Minh Tân kính đề xuất một số nội dung như sau:

Đề nghị Đảng uỷ- HĐND- UBND xã Minh Tân và các cấp có thẩm quyền quan tâm, bố trí kinh phí và lộ trình đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất cho nhà trường, đặc biệt là các hạng mục: Phòng học các nhà về sinh xuống cấp, điểm trường 02 phòng chức năng, các bộ cửa sổ, Thiếu phòng ngủ điểm trường số 01, nhà xe của cán bộ giáo viên điểm trường 02, khu bếp ăn bán trú và khu vui chơi ngoài trời tại các điểm trường 02.

Tiếp tục quan tâm đầu tư bổ sung trang thiết bị dạy học, đồ chơi ngoài trời nhằm đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện cho trẻ.

Đề nghị Sở giáo dục tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn về đổi mới Chương trình giáo dục mầm non mới..., chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non.

- Đề nghị Sở Giáo dục có biện pháp hỗ trợ cho các nhà trường trong việc kiểm duyệt lựa chọn nhà cung cấp thực phẩm cho năm học mới.

- Đề nghị quan tâm bổ sung biên chế giáo viên mầm non, đảm bảo đủ định mức giáo viên/lớp theo quy định, góp phần giảm áp lực công việc và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Trên đây là báo cáo tổng kết năm học 2025-2026 của trường Mầm non Minh Tân, xã Minh Tân. Nhà trường kính mong được sự chỉ đạo, quan tâm và giúp đỡ của các cấp lãnh đạo để nhà trường tiếp tục thực hiện tốt hơn nữa các chỉ tiêu, kế hoạch và nhiệm vụ vào những năm học tiếp theo./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở GDĐT (để b/c);
- UBND, Phòng VHXXH( để b/c)
- Trường MNMT
- Lưu: VP

**Q.HIỆU TRƯỞNG**

**Bùi Thị Đoan**

